

Bản án số: 467/2024/HS-PT

Ngày: 23/12/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Nguyễn

Các Thẩm phán: 1/ Ông Bùi Đức Nam.

2/ Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 403/2024/TLPT-HS ngày 06/11/2024 đối với bị cáo Dương Thị S do có kháng cáo của bị cáo Dương Thị S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 166/2024/HS-ST ngày 26/8/2024 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Dương Thị S, sinh năm 1971 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 39 Hồ Đắc D, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 01/12; con ông Dương Văn D (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H (Đã chết); Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 04/05/2023, Công an phường T, quận T, Tp. Hồ Chí Minh, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000474 về hành vi “Đánh bạc trái phép”, với số tiền 1.500.000 đồng. Ngày 12/01/2024, Dương Thị S nộp phạt.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 05 phút, ngày 12/01/2024, Dương Thị S gọi điện thoại rủ Nguyễn Thị G, Lê Thị N, Trần Ngọc P đến phòng trọ số 4 tầng 2, nhà số: 20 đường Hồ Đắc D, phường T, quận T, của S, để chơi đánh bài tứ sắc thắng thua

bằng tiền. G, N và P, đồng ý. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, G, N và P đến phòng trọ của S, S chuẩn bị 01 cái bàn kim loại (Inox) hình tròn kích thước 95cmx95cm, chiều cao 56cm, 04 ghế nhựa màu nâu và 01 tấm vải, màu nâu, kích thước 75cmx75cm; 01 bộ bài tứ sắc và 16 đồng xu bằng kim loại, S là người thu tiền xâu. Hình thức chơi: Mỗi người chơi đặt ra chiều bạc số tiền 500.000 đồng, tổng cộng là 2.000.000 đồng để chơi (gọi là đấu chếnh), khi người chơi thua hết số tiền này thì mỗi người sẽ đấu chếnh lại.

Bộ bài tứ sắc có 112 lá chia đều 4 màu (xanh, vàng, trắng, đỏ), mỗi màu có 28 lá gồm 7 quân (Tướng, Sỹ, Tượng, Xe, Pháo, Mã, Tốt), mỗi quân có 4 lá. Mỗi người chơi sẽ được chia 20 lá bài, người cái được thêm 1 lá bài nữa và được ra quân đầu tiên (xác định người cái bằng cách mỗi người rút 1 lá bài, người có lá bài lớn nhất là cái theo thứ tự Tướng, Sỹ, Tượng, Xe, Pháo, Mã, Tốt. Phần bài còn lại được úp kín, đặt ở giữa để cho mọi người có thể rút về sau. Từng người chơi sẽ sắp xếp bài thành các đôi, ba và bốn lá bài giống nhau, cùng màu, bộ (Tướng – Sỹ - Tượng, Xe – Pháo – Mã, cùng màu; 3 hoặc 4 lá Tốt khác màu) và các lá bài còn lại là bài lẻ để chuẩn bị làm tròn bài theo đôi, ba hoặc bốn và bộ, quan (riêng lá bài Tướng không tính là lẻ). Đầu tiên, người cái sẽ đánh trước 1 lá bài lẻ vào cửa bên tay phải để người này có thể lấy quân bài vừa được đánh ra để tạo thành đôi, ba và bốn lá cùng màu hoặc tạo thành bộ xong thì người này sẽ đánh ra 1 lá bài lẻ cho người kế bên phải để tiếp tục tạo thành đôi, ba và bốn lá cùng màu hoặc tạo thành bộ nếu không ghép được thì người này sẽ rút 01 lá bài từ phần bài chia ra còn dư để làm tròn bài, lá bài dư nếu không được làm tròn thì người này sẽ đưa qua cho người ngồi bên phải liền kề để làm tròn tiếp theo. Cứ như vậy đến khi có người chơi không còn bài lẻ (gọi là xên bài), lúc này có người khác đánh lá bài giống bài đôi, ba hoặc có người chơi lấy lá bài từ bài dư là tướng thì người xên sẽ thắng. Trường hợp người chơi còn duy nhất một lá bài lẻ hoặc một bộ chưa đủ khi người cùng chơi đánh ra 01 lá bài lẻ hoặc lấy lá bài lẻ từ bài dư mà trùng với lá bài lẻ hoặc bộ chưa đủ thì người còn một lá bài lẻ hoặc bộ chưa đủ sẽ thắng. Nếu người thắng có bốn lá bài giống nhau cùng màu gọi là thắng quan và sẽ ăn số tiền là 40.000 đồng của ba người cùng chơi, ngược lại không có 04 lá bài cùng màu giống nhau gọi là thắng tron và sẽ ăn số tiền là 20.000 đồng. Nếu rút hết bài mà chưa có ai thắng thì sẽ bỏ ván bài này và chơi lại. Khi chơi nếu ai tới quan thì sẽ đóng cho S 10.000 đồng tiền xâu, số tiền xâu này S sẽ mua bài, nước uống, còn lại sáng sẽ sử dụng tiêu xài vào mục đích cá nhân của S. Dương Thị S, Nguyễn Thị G, Lê Thị N và Trần Ngọc P, đánh bạc đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 12/01/2024, thì bị Công an phường T, quận T, tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện thu giữ 01 bộ bài tứ sắc, 01 cái bàn kim loại (Inox), 04 ghế nhựa màu nâu, 03 đĩa nhựa màu xanh, 01 tấm vải, màu nâu, 16 đồng xu bằng kim loại và 3.140.000 đồng (ba triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền dùng đánh bạc và tiền xâu nên mời tất cả về Công an Phường làm việc.

Tại Cơ quan điều tra Dương Thị S, Lê Thị N, Nguyễn Thị G, Trần N P, đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như đã nêu trên. Ngoài ra, tại Cơ quan điều tra S còn khai: S sử dụng 1.100.000 đồng chơi đánh bạc, S chơi thua hết 30.000 đồng, Công an bắt giữ thu của S 1.070.000 đồng và S đã thu được 60.000 đồng tiền xâu. S thuê phòng trọ trên từ tháng 11/2023, để ở; S bắt đầu đánh bạc và tổ chức đánh bạc tại đây được khoảng 20 ngày trước khi bị bắt, S không nhớ chính xác số tiền đánh bạc và tổ chức đánh bạc những lần chơi trước đó, S chỉ nhớ trung bình mỗi ngày S thu tiền xâu từ việc tổ chức đánh bạc khoảng 100.000 đồng, S trừ tiền mua nước cho các đối tượng đánh bạc uống 50.000 đồng/ngày, tiền mua bài 5000 đồng/bộ bài, số tiền còn lại S thu lợi từ việc thu tiền xâu sử dụng vào mục đích cá nhân 45.000 đồng/ngày, S thu lợi cho cá nhân được 900.000 đồng.

Lê Thị N khai mang theo số tiền 660.000 đồng, để đánh bạc, N chơi thắng được 360.000 đồng, N đóng tiền xâu cho S 60.000 đồng. Công an bắt giữ thu của N 960.000 đồng. N đã đến nhà S chơi đánh bạc được khoảng 05 lần, mỗi lần chơi thì S là người cung cấp dụng cụ đánh bạc và thu tiền xâu. N không nhớ chính xác số tiền những lần chơi trước đó.

Nguyễn Thị G khai mang theo số tiền 500.000 đồng, để đánh bạc, G chơi thua hết 90.000 đồng; Công an bắt giữ thu của G số tiền 410.000 đồng. G đã đến nhà S chơi đánh bạc được khoảng 3 lần, mỗi lần chơi thì S là người cung cấp dụng cụ đánh bạc và thu tiền xâu. G không nhớ chính xác số tiền những lần chơi trước đó.

Trần Ngọc P khai mang theo 880.000 đồng, để đánh bạc, P chơi thua 240.000 đồng, khi bắt Công an thu giữ số tiền của P sử dụng vào việc đánh bạc là 640.000 đồng; P đã đến nhà S chơi đánh bạc được khoảng 7 lần, mỗi lần chơi thì S là người cung cấp dụng cụ đánh bạc và thu tiền xâu. P không nhớ chính xác số tiền những lần chơi trước đó.

Qua xác minh, Ngày 04/05/2023, Dương Thị S, Lê Thị N bị Công an phường T, quận T, Tp. Hồ Chí Minh, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”, với số tiền 1.500.000 đồng/người. Ngày 12/01/2024 S, N nộp phạt.

Vật chứng thu giữ:

- Tiền Việt Nam: 3.140.000 đồng, tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc và tiền xâu: Tiền của S sử dụng đánh bạc là: 1.070.000 đồng và tiền xâu S thu từ việc tổ chức đánh bạc: 60.000 đồng; Tiền của G sử dụng đánh bạc: 410.000 đồng; Tiền của N sử dụng đánh bạc: 960.000 đồng; Tiền của P sử dụng đánh bạc: 640.000 đồng.

- 02 đĩa VCD chứa nội dung hỏi cung bị can có ghi âm, ghi hình đối với Dương Thị S và Lê Thị N (Lưu kèm hồ sơ vụ án).

Đồ vật tạm giữ của Dương Thị S: Tiền Việt Nam: 900.000 đồng. Tiền S thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc và S tự nguyện nộp cho Cơ quan điều tra; 01 (một) tấm vải, màu nâu, kích thước 75cmx75cm; 01 (một) bộ bài tứ sắc 112 lá; 01 (một) cái bàn kim loại (Inox) hình tròn kích thước 95cmx95cm, chiều cao 56cm; 04 (bốn) ghế nhựa màu nâu ngang 40cmx35cm; 03(ba) đĩa nhựa màu xanh hình tròn bán kính 15cmx2cm; 16 (mười sáu) đồng xu bằng kim loại màu trắng bạc; 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone 6S Plus màu bạc số IMEI 353350071828xxx (đã qua sử dụng). là điện thoại của S, sử dụng vào việc phạm tội.

Đồ vật tạm giữ của Lê Thị N: 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone 12 Promax màu vàng số IMEI: 351732273349xxx (đã qua sử dụng). Sử dụng vào việc phạm tội. N khai điện thoại trên của anh Mai Trung K (con rể của bị can) cho mượn sử dụng liên lạc cá nhân.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 166/2024/HS-ST ngày 26/8/2024 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Dương Thị S phạm tội "Tổ chức đánh bạc" và tội "Đánh bạc".

Áp dụng: điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: bị cáo Dương Thị S 01 (Một) năm tù về tội: "Tổ chức đánh bạc".

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: bị cáo Dương Thị S 06 (Sáu) tháng tù về tội: "Đánh bạc".

Áp dụng: Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Dương Thị S phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là: 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên tội danh, hình phạt đối với bị cáo Lê Thị N, xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/8/2024, bị cáo Dương Thị S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Dương Thị S đã thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo thực hiện như Bản án sơ thẩm đã xác định, bị cáo giữ nguyên kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và áp dụng hình phạt tiền để tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, lao động giúp đỡ gia đình. Hiện tại bị cáo đã gửi vào tài khoản Ngân hàng mang tên bị cáo Dương Thị S tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín với số tiền là 150.000.000 đồng để chứng minh tình hình tài sản để Tòa án xem xét áp dụng hình phạt tiền và Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ra lệnh phong tỏa số tiền 100.000.000 đồng để đảm bảo cho việc xét xử.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:

Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo Dương Thị S phạm các tội "Tổ chức đánh bạc" và tội "Đánh bạc" theo điểm đ khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin áp dụng hình phạt tiền. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Dương Thị S 01 (Một) năm tù về tội: "Tổ chức đánh bạc" và 06 (Sáu) tháng tù về tội: "Đánh bạc" là phù hợp nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo đề nghị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền. Do đó, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo Dương Thị S theo bản án hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ và áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận T, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 12/01/2024, tại Phòng trọ số 4, tầng 2, nhà số 20 Hồ Đắc D, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Dương Thị S có 01 tiền sự về hành vi Đánh bạc nay lại có hành vi Tổ chức đánh bạc và cùng tham gia đánh bạc với Lê Thị N (có tiền sự về hành vi đánh bạc), Nguyễn Thị G và Trần N P, bằng hình thức đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc và tiền xâu là 3.140.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Dương Thị S đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính nhà nước, hành vi của bị cáo phạm vào tội: "Tổ chức đánh bạc" và tội: "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tòa

án nhân dân quận T đã xét xử bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Dương Thị S tổng hợp mức án 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù cho cả hai tội. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Xét thấy hành vi của bị cáo S đã rủ 03 người khác đến chỗ ở của bị cáo đánh bạc dưới hình thức đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền, có thu tiền xâu và bị cáo trực tiếp tham gia đánh bạc với 03 người này. Số tiền thu được tại chiếu bạc là 3.140.000 đồng, số tiền này chưa đủ định lượng để truy tố đối với bị cáo S về “Tội tổ chức đánh bạc” và “Tội đánh bạc”. Tuy nhiên do trước đó bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc và chưa được xóa tiền sự, nên lần vi phạm này của bị cáo đã đủ yếu tố truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo S về “Tội tổ chức đánh bạc” và “Tội đánh bạc”. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Lần phạm tội này của bị cáo là phạm tội lần đầu đối với “Tội tổ chức đánh bạc” và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đối với “Tội đánh bạc”.

Theo quy định tại Điều 3 Bộ luật hình sự quy định nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội là khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Theo quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự quy định hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các trường hợp sau: Người phạm tội ít nghiêm trọng, phạm tội nghiêm trọng do Bộ luật này quy định; Mức tiền phạt được quyết định căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm, đồng thời có xét đến tình hình tài sản của người phạm tội, sự biến động giá cả...

Trước khi mở phiên tòa bị cáo đã có đơn bổ sung và giấy xác nhận của Ngân hàng Sacombank về việc bị cáo có tiền trong tài khoản đứng tên bị cáo Dương Thị S tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) để chứng minh tình hình tài sản của bị cáo. Để đảm bảo cho việc xét xử Tòa án đã ban hành Lệnh Phong tỏa tài khoản số: 3161/LPTTK, ngày 10/12/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối số tiền là 100.000.000 đồng trong tài khoản số 060327082xxx của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) – Chi nhánh B - Phòng giao dịch Lê Trọng T đối với khách hàng DUONG THI SANG; Số định danh cá nhân 079171033xxx; Địa chỉ: 39 Duong Ho Duc D, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Xét thấy bị cáo có hành vi “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” mang tính nhỏ lẻ, giá trị không lớn. Hành vi vi phạm này của bị cáo cùng với 03 người khác tham gia đánh bạc trong vụ án nhằm thỏa mãn lòng tham lam tư lợi muốn có tiền bạc mà không phải lao động vất vả. Hành vi của bị cáo S là vi phạm pháp luật xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nên cần phải có hình phạt thích đáng để răn đe, trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, theo các viện dẫn nêu ở trên thì thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định xử phạt bị cáo 01 năm tù về “Tội tổ chức đánh bạc” và 06 tháng tù về “Tội đánh bạc” là quá nghiêm khắc nên có thể thay đổi áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên hình phạt tù đối với bị cáo, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm và áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo. Tiếp tục duy trì Lệnh phong tỏa tài khoản của bị cáo S để đảm bảo thi hành án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 22 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Thị S; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 166/2024/HS-ST ngày 26/8/2024 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 và Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Thị S 60.000.000 (Sáu mươi triệu đồng) về “Tội tổ chức đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Thị S 40.000.000 (Bốn mươi triệu đồng) về “Tội đánh bạc”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt của cả 02 tội, buộc bị cáo phải nộp phạt là 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng.

2. Tiếp tục duy trì Lệnh Phong tỏa tài khoản số: 3161/LPTTK, ngày 10/12/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với số tiền là 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng trong tài khoản số 060327082xxx của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) – Chi nhánh B - Phòng giao dịch Lê Trọng T đối với khách hàng DUONG THI SANG; Số định danh cá nhân 079171033xxx; Địa chỉ: 39 Duong Ho Duc D, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam cho đến khi thi hành án xong.

3. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Bị cáo Dương Thị S không phải phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND quận T; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND quận T; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA quận T; (1)
- Bị cáo; (1)
- Công an quận T; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (22) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Nguyễn